CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I (HSX: IDI)

FireAnt

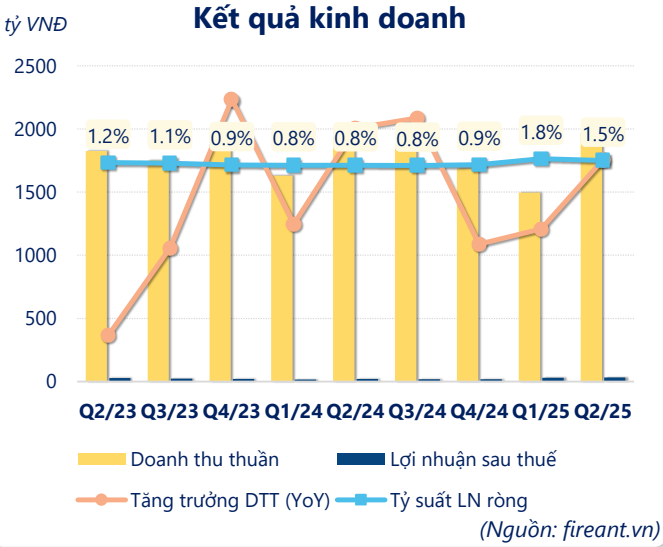
Ngày 30/06/2025	7,240 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	10.9%	-2.6%	-13.7%

ROE — Q2/25: 2.5% | +/- YoY: ▲ 0.5%

	Q2/25	QoQ	YoY
DT thuần	1,970 tỷ VNĐ	▲ 475 ▲ 31.8%	▲ 32.0 ▲ 1.7%
LN gộp	170 tỷ VNĐ	▲ 65.0 ▲ 62.0%	▲ 12.0 ▲ 7.6%
LN thuần	43.0 tỷ VNĐ	▲ 16.9 ▲ 64.8%	▲ 14.8 ▲ 52.6%
LN sau thuế	32.9 tỷ VNĐ	▲ 3.80 ▲ 13.2%	▲ 13.1 ▲ 66.4%

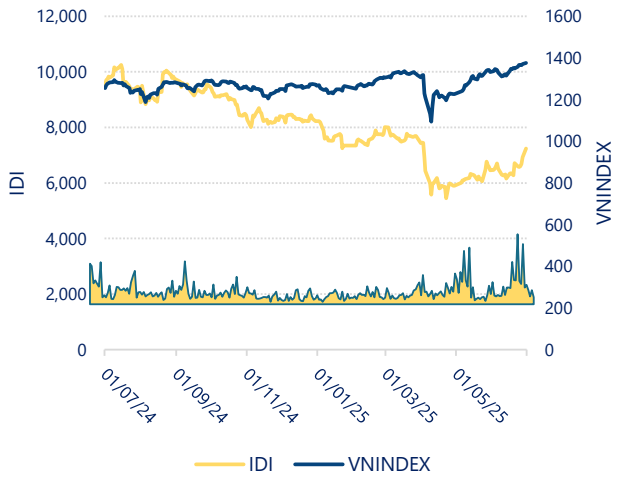
	6T 2025	YoY
DT thuần	3,465 tỷ VNĐ	▼ 103 ▼ 2.9%
LN gộp	275 tỷ VNĐ	▼ 2.00 ▼ 0.8%
LN thuần	69.1 tỷ VNĐ	▲ 21.9 ▲ 46.4%
LN sau thuế	62.0 tỷ VNĐ	▲ 25.7 ▲ 70.7%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

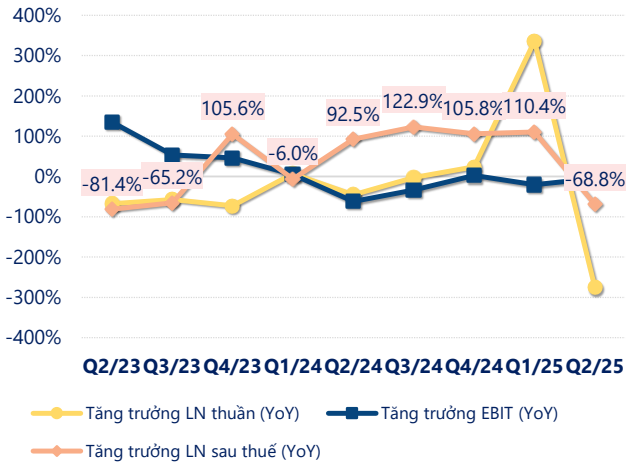
Lịch sử giá



CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I (HSX: IDI)

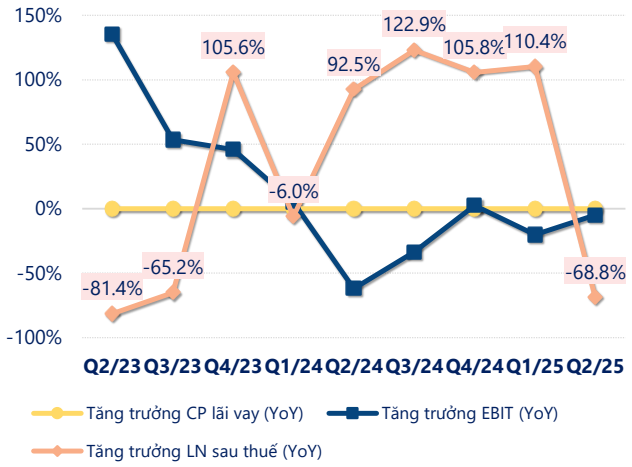
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



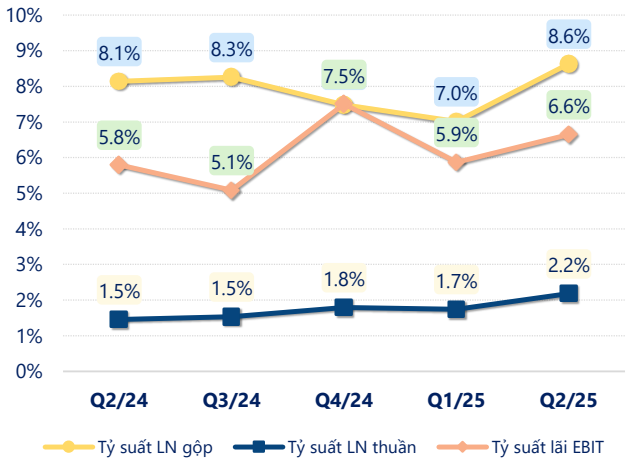
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



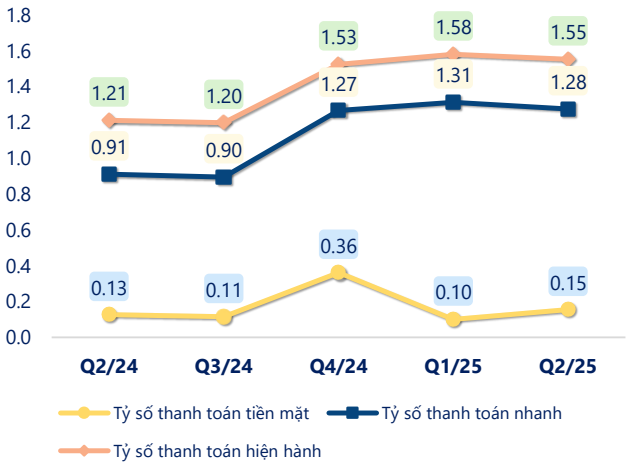
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



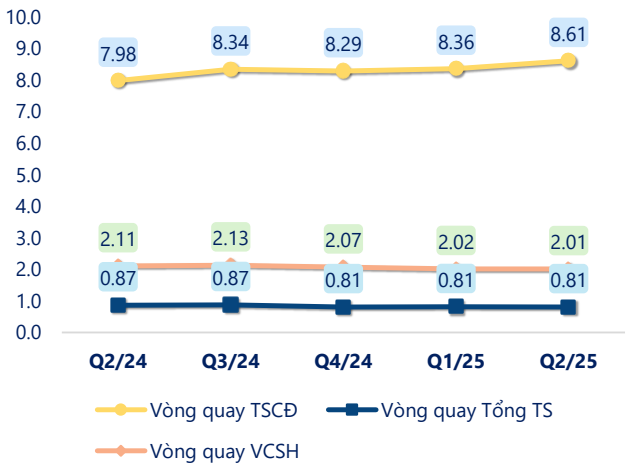
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



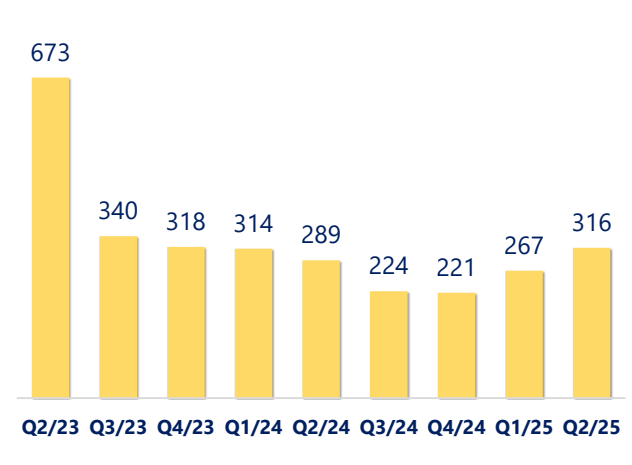
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

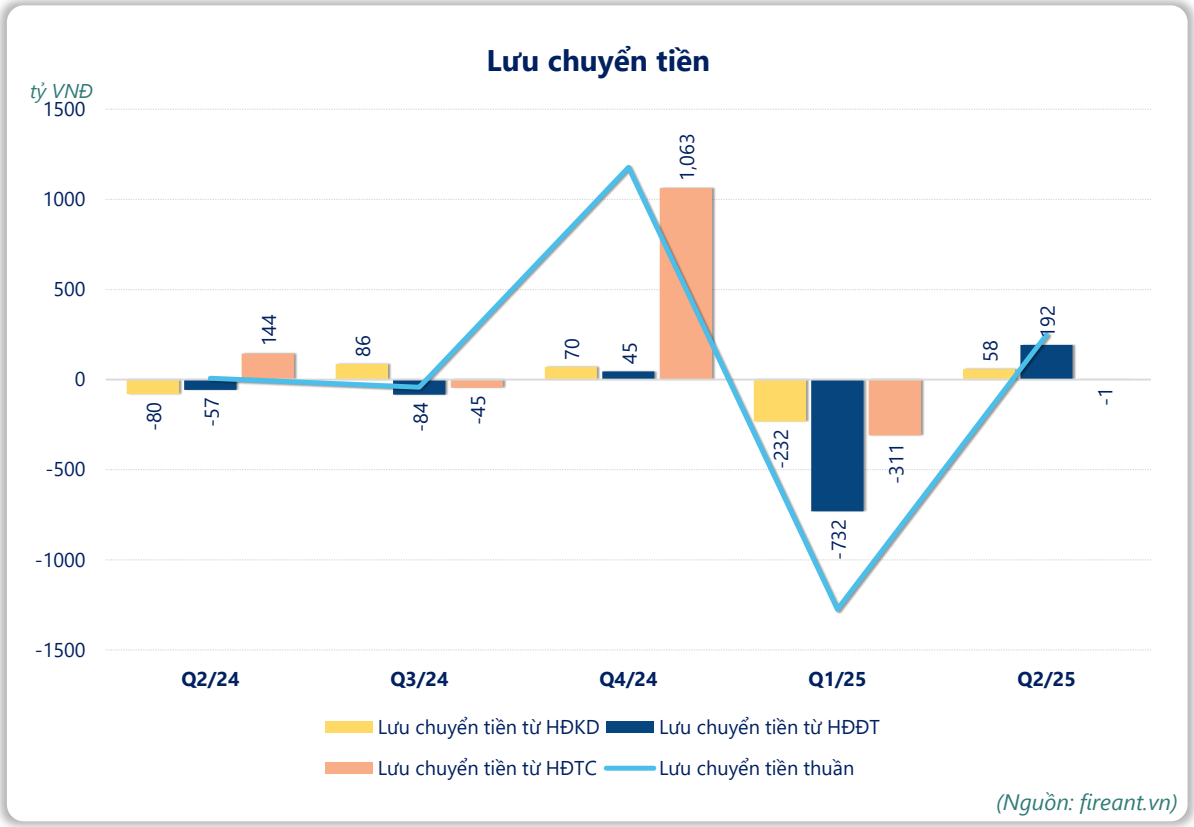


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I (HSX: IDI)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,970**	**1,938**	**1.7%**	**3,465**	**3,568**	**-2.9%**
Giá vốn hàng bán	1,800	1,780	1.1%	3,190	3,291	-3.1%
Lợi nhuận gộp	170	158	7.6%	275	277	-0.8%
Doanh thu HĐTC	53.2	43.4	22.6%	93.8	69.2	35.5%
Chi phí TC	117	105	11.8%	176	172	2.2%
Chi phí lãi vay	95.2	83.5	14.0%	148	147	0.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	40.3	46.9	-14.0%	79.0	85.5	-7.6%
Chi phí QLDN	**22.5**	**21.6**	**4.2%**	**44.9**	**41.8**	**7.3%**
LN thuần từ HĐKD	43.0	28.2	52.6%	69.1	47.2	46.4%
Lợi nhuận khác	**-7.24**	**0.65**	**-1214%**	**1.56**	**0.98**	**58.3%**
LN trước thuế	35.8	28.9	23.8%	70.7	48.2	46.7%
Lợi nhuận sau thuế	**32.9**	**19.8**	**66.4%**	**62.0**	**36.3**	**70.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**29.5**	**16.4**	**79.9%**	**55.8**	**30.0**	**85.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)